

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/DS-ST
Ngày: 15-10-2019
Về việc “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Bún

2. Ông Lâm Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng.

Trong ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXX-ST ngày 01 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Th. Địa chỉ trụ sở chính: 89 L1, phường L2, quận Đ, thành phố N.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Th là ông Phan Toàn Th1, sinh năm 1996 chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Th. Địa chỉ: Tầng 2, 96 C, phường X, quận Y, thành phố M.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Tr, xã Tr1, huyện V, tỉnh Long An.

Ông Thắng có mặt, ông K có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Về yêu cầu và ý kiến của các đương sự:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/8/2019, Ngân hàng Th yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng giải quyết buộc ông Nguyễn Văn K trả một lần toàn bộ nợ vay bao gồm nợ gốc là 29.857.186 đồng, lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký tính đến hết ngày 24/7/2019 là 39.633.305 đồng, tính đến ngày xét

xử 15/10/2019 là 39.939.126 đồng và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký kết đến ngày thanh toán xong số nợ.

Ông K thừa nhận có vay tiền nhưng không đồng ý trả nợ theo yêu cầu của ngân hàng mà xin trả dần và giảm tiền lãi.

- Về các tình tiết cụ thể của vụ án được nguyên đơn trình bày trong bản tự khai, biên bản hòa giải không thành như sau:

Ngân hàng Th đã cấp tín dụng cho ông K, theo hợp đồng tín dụng (HĐTD) giải ngân ngày 15/6/2017 (căn cứ theo giấy mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số ký ngày 13/6/2017 số tiền vay là 31.500.000đ, thời hạn vay là 15 tháng, mục đích vay kinh doanh, lãi suất là 42%/năm.

Hình thức vay tín chấp, thanh toán trả nợ gốc và lãi hàng tháng theo lịch trả nợ. Kể từ ngày giải ngân đến nay ông K đã thanh toán cho ngân hàng 02 đợt với tổng số tiền 5.746.000 đồng, trong đó nợ gốc là 1.642.814 đồng, nợ lãi là 4.103.186 đồng. Kể từ ngày 19/7/2017, ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên toàn bộ khoản nợ gốc và nợ lãi chuyển sang nợ quá hạn và chịu lãi suất quá hạn bằng 150% x lãi suất trong hạn (căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 và điểm a khoản 1 Điều 7 của Bản điều khoản và điều kiện để vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử).

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo cam kết, mặc dù Ngân hàng Th đã nhiều lần liên hệ đề thống nhất hướng xử lý nhưng ông K thay đổi số điện thoại, thay đổi chỗ ở nên không giải quyết được vụ việc. Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì phía Ngân hàng Th đã tạo điều kiện cho ông K trả nợ như: Thỏa thuận cho trả trước số tiền 30.000.000 đồng vào ngày 01/10/2019, số còn lại vào ngày 20 hàng tháng ông K sẽ trả mỗi tháng 2.500.000 đồng cho đến khi hết số nợ, hoặc trả ngay số tiền gốc và lãi còn nợ thì Ngân hàng Th sẽ xem xét giảm tiền lãi nhưng ông K cũng không đồng ý.

Ông K trình bày: Ông thừa nhận trước đây có vay của Ngân hàng Th 31.500.000đ tiền như người đại diện của Ngân hàng trình bày, số tiền trên ông vay về kinh doanh (mở tiệm sửa xe), lãi suất vay được ghi trong hợp đồng nhưng ông không nhớ, ông có trả cho ngân hàng 02 đợt với số tiền khoảng 5.400.000 đồng. Sau đó do hoàn cảnh khó khăn, ông đã đóng cửa tiệm sửa xe và lên Thành phố Hồ Chí Minh đi làm thuê nên chưa có điều kiện để trả nợ cho Ngân hàng. Nay thống nhất còn nợ lại gốc là 29.857.186 đồng và lãi phát sinh, ông đồng ý trả nợ nhưng xin trả dần và giảm bớt tiền lãi vì không có khả năng thanh toán một lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng Th khởi kiện buộc ông K thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay theo giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số 20170615-0002430) ngày 13/6/2017 và văn bản chấp thuận giải ngân ngày 15/6/2017. Vì vậy, Tòa án xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, đồng thời ông K có nơi cư trú tại huyện V, tỉnh Long An nên căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Về việc giao kết và thực hiện hợp đồng:

- Ông K xác định có ký tên vào giấy đăng ký vay vốn số 20170615-0002430 ngày 13/6/2017 và đã nhận tiền thông qua tài khoản số 125272924 bắt đầu hoạt động ngày 15/6/2017, tổng số tiền vay là 31.500.000 đồng; Tại thời điểm ký giấy vay vốn ông K là người đã trưởng thành, không mắc các bệnh làm mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, việc giao kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, mục đích và các nội dung thỏa thuận trong hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, có căn cứ xác định giấy đăng ký vay vốn số 20170615-0002430 ngày 13/6/2017 giữa Ngân hàng và ông K là có thật và phù hợp với quy định tại khoản 16, Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 463 Bộ luật dân sự nên các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng như đã cam kết .

- Theo thỏa thuận giữa Ngân hàng Th và ông K thì ông K có nghĩa vụ thanh toán tổng nợ gốc và lãi theo hợp đồng trong thời hạn 15 tháng (trả dần hàng tháng theo lịch trả nợ kèm theo hợp đồng như sau: Ngày 15 hàng tháng trả gốc và lãi là 2.745.314 đồng, riêng đợt cuối trả 2.745.308 đồng, bắt đầu trả từ ngày 15/7/2017 đến 15/9/2018) nhưng ông K chỉ thanh toán được cho ngân hàng đến ngày 18/7/2017 với số tiền 5.746.000 đồng và từ đó đến nay ông K không trả thêm số tiền nào khác. Như vậy có căn cứ xác định ông K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết với Ngân hàng Th nên theo thỏa thuận tại điểm a khoản 1 Điều 7 của Bản điều khoản và điều kiện để vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử thì toàn bộ số nợ này đã chuyển nợ quá hạn từ ngày 19/7/2017, Ngân hàng Th khởi kiện yêu cầu ông K trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh là phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 466 Bộ luật dân sự.

- Xét về số tiền nợ gốc: Ngân hàng Th và ông K xác định ông K đã trả cho Ngân hàng 5.746.000 đồng, trong đó nợ gốc là 1.642.814 đồng, nợ lãi là 4.103.186 đồng nên xác định ông K còn nợ 29.857.186 đồng tiền gốc.

- Xét về tiền nợ lãi: Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì mức lãi suất áp dụng đối với khoản vay trong hạn là 42%/năm và mức lãi suất này được cố định trong suốt thời gian vay, nợ lãi quá hạn là: nợ trong hạn x 150% nên nợ lãi đến ngày 15/10/2019 là: 44.042.312 đồng (nợ lãi trong hạn là 29.778.041

đồng, nợ lãi quá hạn là 14.264.271 đồng), sau khi trừ đi số tiền lãi đã trả 4.103.186 đồng thì còn nợ lại 39.939.126 đồng, đây là mức lãi suất được thỏa thuận trong hợp đồng và phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Đối với ý kiến của ông K về việc xin trả dần tiền nợ và giảm bớt tiền lãi thì không được Ngân hàng đồng ý và theo quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 466 Bộ luật dân sự thì ông K phải trả nợ vay khi đến hạn vì vậy ý kiến của ông K không được chấp nhận.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Th về việc buộc ông K phải trả nợ gốc là 29.857.186 đồng và lãi phát sinh đến ngày thi hành xong toàn bộ số nợ gốc (lãi tính đến ngày 15/10/2019 là 39.939.126 đồng).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì ông K phải chịu án phí có giá ngạch đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Th.

Buộc ông Nguyễn Văn K phải trả cho Ngân hàng Th số tiền nợ gốc và lãi đến ngày xét xử (ngày 15/10/2019) là 69.796.312 đồng (sáu mươi chín triệu, bảy trăm, chín mươi sáu nghìn, ba trăm mười hai) đồng, trong đó nợ gốc là 29.857.186 đồng (hai mươi chín triệu, tám trăm, năm mươi bảy nghìn, một trăm tám mươi sáu) đồng, nợ lãi là 39.939.126 đồng (ba mươi chín triệu, chín trăm, ba mươi chín nghìn, một trăm hai mươi sáu) đồng

Kể từ ngày 16/10/2019 trở đi, ông Nguyễn Văn K còn phải tiếp tục chịu lãi đối với số nợ chưa thi hành xong, mức lãi suất phát sinh được xác định theo giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số 20170615-0002430 ngày 13/6/2017.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn K phải chịu 3.490.000 đồng (ba triệu, bốn trăm chín mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Hoàn lại cho Ngân hàng Th 1.635.000 (một triệu, sáu trăm, ba mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng ngày 11/9/2019 theo biên lai thu tiền số 0004601.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- Chi cục THADS/H Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Liễu